TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày: 29-9-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Duy.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Hà Danh Vượng.

2. Ông Văn Phú Hiên.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Đức Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Thái Phi H, sinh năm 1975 tại Bình Định; nơi cư trú: Ấp P, xã HH, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha là Lê Thái N (đã chết) và mẹ là Lê Thị T; Vợ là Lê Thị Cẩm T1; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/12/1995, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành (Nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo được tại ngoại từ đầu. "Có mặt tại phiên tòa"

Bị hại: Anh Nguyễn Đình TH, sinh năm 1999 (Đã chết ngày 05/01/2021).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Đình H1, sinh năm 1954 và bà Trần Thị V, sinh năm 1957 (Là cha mẹ ruột bị hại TH); cùng địa chỉ: Ấp PB, xã HH, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. "Ông H1 và bà Vỹ có mặt"

2. Chị Hoàng Thị Thúy H3, sinh năm 1998 (Là vợ bị hại TH)

Địa chỉ: Ấp PT, xã HH, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. "Có mặt"

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Lê Thị Cẩm T1, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp P, xã HH, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. "Có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 05/01/2021, Lê Thái Phi H (Không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 86H-2487 lưu thông trên Tỉnh lộ 329 hướng từ Trường bắn Quốc gia về Ủy ban nhân dân xã HH, huyện D. Trên xe chở khoai mỳ và bên hông xe phía tài xế, H treo một chiếc thang bằng kim loại dài 4,72m từ cabin về cuối xe, một phần thang vượt qua tH xe về phía sau 70cm nhưng không được gắn đèn hoặc vật để cảnh báo. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 7, ấp P, xã HH, H điều khiển xe đi ở phần đường phía bên trái khoảng 15m, mục đích mở rộng góc cua để điều khiển xe vào bãi đất trống bên phải theo chiều đi của H để cất xe tại đây. Khi phần đầu xe H điều khiển đang tiến vào bãi đất trống, phần đuôi xe và phần thang kim loại đang ở phần đường ngược chiều thì anh Nguyễn Đình TH đang lưu thông theo hướng ngược lại đã đụng vào phần thang kim loại vượt ra sau thùng xe. Hậu quả tai nạn giao thông xảy ra, anh TH chết tại chỗ, xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 37/KLGĐ-PC09-PY ngày 02/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Nguyễn Đình TH chết do chấn thương đầu-mặt: Vỡ-nứt sọ, dập - chảy máu não.

Kết luận khác: Vật tác động gây chấn thương là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu-mặt cơ thể nạn nhân hướng từ trước ra sau; Trong máu tử thi TH tìm thấy Ethanol – Nồng độ còn 2g/l.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông trên Tỉnh lộ 329 thuộc ấp P, xã HH, huyện D, là đoạn đường thẳng, mặt đường trải bê tông nhựa rộng 06m.

Lấy hướng từ Ủy ban nhân dân xã HH, huyện D đi Trường bắn Quốc gia làm hướng chuẩn; lấy mép đường bên phải theo hướng chuẩn làm lề chuẩn để đo hiện trường.

Mốc cố định: Là cột điện số 473XM/402 trong lề đường bên phải theo hướng chuẩn làm mốc cố định.

Vị trí điểm đụng giữa xe ô tô 86H-2487 và xe mô tô 72K1-526.34 cách lề chuẩn theo hướng chuẩn là 1,2m; cách điểm cố định là 13,65m.

Vị trí nạn nhân nằm trên lề phải theo hướng chuẩn, cách vị trí va chạm 26,8m; chân sát lề đường, đầu cách lề đường 1,2m.

Xe ô tô sau khi tai nạn đã chạy vào bãi đất trống đỗ cách vị trí tai nạn 16m, cách vị trí bị hại nằm là 26,8m; cách vị trí xe mô tô 72K1-526.34 là 41,85m.

Xe mô tô 72K1-526.34 sau tai nạn nằm ngang mương thoát nước; bánh trước đo ra lề chuẩn là 3,3m; bánh sau đo ra lề chuẩn là 2,4m; cách trụ đèn đường là 1,65m.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Thái Phi H đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Đình TH số tiền 45.000.000 đồng, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm trong vụ án.

Vật chứng: 01 USB màu trắng, hiệu Kingston 8GB lưu hình ảnh vụ tai nạn giao thông ngày 05/01/2021 chuyển lưu theo hồ sơ vụ án và 01 chiếc thang bằng kim loại dài 4,72m, bề rộng nhất là 0,31m, bề dày nhất là 0,06m đã chuyển Cơ quan Thi hành án dân sự huyện D chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 13/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Lê Thái Phi H tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả xảy ra cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lê Thái Phi H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Thái Phi H mức án từ 24 đến 28 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, đề nghị không xem xét.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 USB màu trắng, hiệu Kingston 8GB lưu hình ảnh vụ tai nạn giao thông ngày 05/01/2021 đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 thang bằng kim loại bị cáo không yêu cầu nhận lại, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại

diện bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của Lê Thái Phi H phù hợp với các tình tiết vụ án và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 05/01/2021, Lê Thái Phi H (Không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải ben, biển số 86H-2487 lưu thông trên Tỉnh lộ 329 theo hướng từ Trường bắn Quốc gia thuộc huyện D về Ủy ban nhân dân xã HH, huyện D, trên xe chở khoai mỳ và bên hông trái xe (Bên tài xế) treo một chiếc thang kim loại dài 4,72m từ cabin vượt qua khỏi thùng xe 70cm. Khi H điều khiển xe đến gần nơi đỗ là bãi đất trống trong lề đường ở bên phải theo chiều đi của H tại ấp P, xã HH thì điều khiển xe chạy qua phần đường bên trái đi khoảng 15m, sau đó chuyển hướng ôm cua về bên phải để vào bãi đất trống. Khi phần đầu xe ô tô H điều khiển đang tiến vào bãi đất trống, phần đuôi xe và phần thang kim loại vượt ra sau tH xe đang ở phần đường ngược chiều thì anh Nguyễn Đình TH điều khiển xe mô tô 72K1-526.34 lưu thông trên phần đường của mình theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã HH, huyện D về Trường bắn Quốc gia không nhìn thấy phần thang kim loại vượt ra sau tH xe ô tô nên điều khiển xe vượt qua đuôi xe ô tô nên đã tông trúng phần thang kim loại. Hậu quả anh TH ngã bật ngược trở lại xuống đường, chết tại chỗ.

Nguyên nhân chính do Lê Thái Phi H điều khiển xe lưu thông trên đường treo chiếc thang kim loại vượt quá phía sau thùng xe không có đèn đỏ báo hiệu vào ban đêm và điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường, làn đường quy định, đi qua phần đường bên trái sau đó ôm cua vào điểm đỗ bên phải, khi phần đuôi xe và thang kim loại đang ở phần đường bên trái đã gây tai nạn giao thông nên vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 20 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định *"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ."*

Khoản 2 Điều 20 Luật giao thông đường bộ quy định *"Khi xếp hàng hóa vượt phía trước và phía sau xe thì ban ngày phải có cờ báo hiệu màu đỏ, ban đêm hoặc khi trời tối phải có đèn đỏ báo hiệu."*

Và Lê Thái Phi H điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe theo quy định nên đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định *"9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định".*

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định *"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

a)Làm chết người;"

……..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;"

Vì vậy, hành vi của Lê Thái Phi H đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Lê Thái Phi H tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng và trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng được đưa đi cải tạo giáo dục về hành vi "Trộm cắp tài sản"; tai nạn giao thông xảy ra do lỗi của bị cáo không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, vì vậy cần có mức hình phạt tù nghiêm khắc để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, được đại diện bị hại làm đơn bãi nại và tại phiên tòa các đại diện bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị không xem xét phần trách nhiệm dân sự trong vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô biển số 86H-2487 do bị cáo mua lại của người khác nhưng chưa sang tên. Sau khi thu giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã điều tra, xác minh làm rõ nguồn gốc chiếc xe trên và trả lại xe cùng giấy đăng ký xe cho Lê Thái Phi H là phù hợp.

Vật chứng nêu trên đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 USB màu trắng, hiệu Kingston 8GB chứa đoạn video trích xuất từ camera ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông ngày 05/01/2021 là chứng cứ của vụ án, dạng dữ liệu điện tử nên cần lưu theo hồ sơ vụ án.

Đối với 01 chiếc thang bằng kim loại dài 4,72m, bề rộng nhất là 0,31m, bề dày nhất là 0,06m là tài sản của bị cáo nhưng không yêu cầu nhận lại nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9]. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Lê Thái Phi H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Thái Phi H: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) chiếc thang bằng kim loại dài 4,72m, bề rộng nhất là 0,31m, bề dày nhất là 0,06m.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện D đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 75/BB ngày 14 tháng 7 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D và Chi cục thi hành án dân sự huyện D.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Lê Thái Phi H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Duy